

CHUYÊN MỤC

TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

25 NĂM TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN CÔNG BÌNH

LTS. Như đã thông báo trong số trước (số 3(199)2015), về việc đăng một số bài tham luận đã trình bày trong Hội thảo 25 năm Tạp chí Khoa học Xã hội (TPHCM). Kể từ số này, các bài tham luận sẽ được tiếp tục đăng trên Chuyên mục Trao đổi nghiệp vụ. Trân trọng kính mời quý độc giả theo dõi và cùng trao đổi.

1. NHỮNG “DẤU SON” CỦA TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI

1.1. Tạp chí Khoa học Xã hội được ra mắt ở TPHCM là một thành công của ngành khoa học xã hội

Nhớ lại khoảng 25 năm về trước, Viện Khoa học Xã hội tại TPHCM đã được thành lập trong hoàn cảnh đất nước đang gặp nhiều khó khăn. Chiến tranh biên giới Tây Nam, chiến tranh biên giới phía Bắc, kinh tế suy giảm, khủng hoảng chính trị ở Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu. Trong giới trí thức “cũ”, nhiều người là cộng tác viên của Viện di tản ra nước ngoài vì không đồng tình với các chính sách quốc hữu hóa và tập thể hóa về kinh tế. Dù Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam và Viện đã đề nghị cấp trên

cho ra một tờ tạp chí khoa học xã hội, nhưng cấp trên dè dặt. Cho đến khi chiến tranh biên giới ở phía tây nam và phía bắc đã được giải quyết, chính sách Đổi mới mở ra cục diện mới, đồng thời Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam cũng khởi xướng những chương trình cấp nhà nước KX về khoa học xã hội, Viện Khoa học Xã hội tại TPHCM cũng thực hiện 3 chương trình nghiên cứu: Chương trình Đồng bằng sông Cửu Long, Chương trình TPHCM, Chương trình Tây Nguyên, thì khi đó Ban Tuyên giáo Trung ương ra văn bản cho xuất bản Tạp chí Khoa học Xã hội thuộc quyền quản lý của Viện Khoa học Xã hội tại TPHCM. Tạp chí Khoa học Xã hội ra đời (trước cả Tạp chí Khoa học Xã hội ba thứ tiếng Nga, Anh, Pháp) là một nỗ lực của toàn ngành khoa học xã hội trong nước. Thế của Tạp chí Khoa học Xã hội là thế “thiên thời - địa

lợi - nhân hòa”, nhưng cũng là một nhiệm vụ mới mà Đảng và Nhà nước giao cho những người làm khoa học xã hội “hành nghề” trên miền đất phương Nam đã được giải phóng.

1.2. Tạp chí Khoa học Xã hội đứng vững trên miền đất sống của mình

Tạp chí Khoa học Xã hội đã tìm được đất sống và đứng vững trên miền đất sống của mình. Khởi đầu, 3 tháng Tạp chí ra một kỳ. Anh Trần Trọng Đăng Đàn - Tổng Biên tập và anh Nguyễn Văn Thúc - Trưởng Phòng biên tập “chạy ăn” nội dung từng số và cũng “xoay xở” từng trang quảng cáo bổ sung kinh phí cho tờ Tạp chí. Cũng chính các anh đã nỗ lực đẩy lên 2 tháng ra một kỳ. Và rồi vài năm sau lại tiếp tục đẩy Tạp chí Khoa học Xã hội ra mỗi tháng mỗi kỳ. Các Tổng Biên tập về sau cho đến hiện nay là PGS.TS Lê Thanh Sang, đã nối tiếp nhau vượt qua khó khăn đưa Tạp chí Khoa học Xã hội ra đều kỳ. 25 năm, với 3.250 bài nghiên cứu khoa học, không một sự cố về biên tập, không một “scandal” về lỗi chính trị, kể cả những năm Viện Khoa học Xã hội tại TP HCM đổi thành Viện Phát triển Bền vững vùng Nam Bộ (Tôi không phản đối sự thành lập Viện Phát triển Bền vững, chỉ tiếc rằng chức năng, nhiệm vụ, đối tượng nghiên cứu của Viện thay đổi, nhưng Viện chưa được hướng dẫn, huấn luyện để biết khoa học xã hội phải làm gì cho phát triển bền vững, khoa học xã hội phải hợp tác với khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật như thế nào cho phát triển bền vững). Dù vậy, Tạp chí Khoa học Xã hội vẫn ra được đều kỳ, vẫn sống trên miền đất sống của mình. Vậy đâu là động lực thực

sự cho thể đứng vững chãi của tờ Tạp chí Khoa học Xã hội? Vì sao Tạp chí Khoa học Xã hội vẫn có thể “định vị” được mình trong xã hội đã chuyển sang nền kinh tế thị trường? Khó có một lời đáp ngắn gọn. Nhưng tựu chung Tạp chí đã phù hợp được với sở thích của độc giả khi nó vẫn được hàng ngàn cộng tác viên vui vẻ gửi gắm tri thức mới của mình cho tờ Tạp chí, khi hàng vạn người yêu thích khoa học xã hội vẫn tìm đến Tạp chí mà không ngại mỗi gổ chồn chân để bước lên bậc cao hơn của ngành khoa học xã hội. Sự thật là khoa học xã hội Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo đã bước lên ngôi cao nhất trong đời sống văn hóa khoa học trên đất phương Nam sau hàng trăm năm dân tộc Việt Nam bị chủ nghĩa thực dân thống trị, sau hàng chục năm đất nước bị chia cắt. Đó là nguồn gốc căn bản nhất cho địa vị ưu thắng và sức hút của Tạp chí Khoa học Xã hội, trên miền đất phương Nam. Đó là căn nguyên cơ bản nhất để Tạp chí Khoa học Xã hội giữ được vị thế của mình trong lòng độc giả trong cuộc hành trình 25 năm qua.

1.3. Một Tạp chí Khoa học Xã hội đa ngành của một Viện khoa học xã hội đa ngành

Lần đầu tiên Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam cho lập một Viện đa ngành ở TP HCM và cho ra một Tạp chí Khoa học Xã hội đa ngành ở Viện này. Đa ngành không phải là nhiều ngành cộng lại. Đó là một kiểu tạp chí có khác biệt với tạp chí của Viện chuyên ngành. Nhưng đó là một lợi thế. Nó đáp ứng được nhu cầu đa dạng của đông đảo độc giả trong nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển

sâu rộng. Những người cộng tác viên khoa học khi gửi gắm trí thức mới của mình cho Tạp chí, thì đồng thời họ cũng muốn làm giàu thêm cho trí thức của họ bằng cách tìm biết, lựa chọn những lĩnh vực nghiên cứu khoa học xã hội khác có liên quan đến tri thức mà họ đã cống hiến trên tờ Tạp chí. Tri thức là của cải của con người, một thứ của cải người cho đi không mất, có khi còn được giàu thêm qua học tập, trao đổi, nghiên cứu. Tri thức càng được làm giàu càng có sức cống hiến cao, càng có giá trị lớn trên thị trường chất xám. Nhiều độc giả đã tìm thấy trên tạp chí đa ngành khoa học xã hội những tri thức khác nhau, những cách tiếp cận mới mẻ liên quan tới sở thích, địa vị xã hội và nghề nghiệp của họ.

1.4. Tạp chí Khoa học Xã hội là nơi mời gọi những trí thức có tên tuổi, cũng là nơi ươm mầm những người nghiên cứu trẻ

Với những vị học giả có uy tín, chắc chắn Viện và Tạp chí có phương sách tri ân họ. Còn việc đào tạo những người nghiên cứu trẻ thì đây là một nhu cầu cấp thiết, không chỉ với Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ mà ở hầu hết các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu, quản lý, điều hành xã hội.

2. NGHĨ VỀ MỘT VÀI HẠN CHẾ TRÊN TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI

2.1. Làm đậm nét hơn nữa “dấu ấn” khoa học của Viện trên Tạp chí nhà

Tạp chí phải là tiếng nói khoa học của Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ. Nó phải là phương tiện truyền thông tới xã hội về chức năng, nhiệm vụ, phương hướng nghiên cứu, đề tài và những thành phẩm khoa học sáng giá của Viện.

Cán bộ nghiên cứu trong Viện đã chú ý viết bài cho Tạp chí. (Năm 2014, 54/124 bài nghiên cứu được đăng là của cán bộ Viện). Tất nhiên giá trị khoa học không thể tính theo tỉ lệ nhiều hay ít bài. Và đọc nhiều số tạp chí những năm qua lại chưa thấy đậm nét “dấu ấn” khoa học của Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ. Phải chăng lãnh đạo Viện chưa quan tâm công bố các kết quả nghiên cứu khoa học trên tạp chí, hoặc họ chưa tự mình dồn trí tuệ vào sự sáng tạo khoa học ngang tầm với chức trách lãnh đạo của họ. Hay những công trình của Viện chưa đủ “nặng ký” trong cuộc thi thố trên sân nhà. Hay Viện chưa bắt kịp những chủ đề mà Đảng và Nhà nước quan tâm trong mấy năm qua: Hiến pháp 2013, Bảo vệ chủ quyền biển đảo, Mô hình chính quyền đô thị TP HCM, Xây dựng nông thôn mới, Hội nhập ASEAN, Thích nghi biến đổi khí hậu toàn cầu... Dẫu sao, kết quả các công trình khoa học không chỉ là “nghiệm thu”, “nộp lên”, mà phải được công bố, “đăng lên” để có mặt trên thị trường khoa học công nghệ. Dưới sự chỉ đạo của Viện, Tạp chí phải là công cụ cho Viện đưa các sáng tạo khoa học của mình góp phần làm phong phú thị trường chất xám để rồi lại nhận lại được những phản hồi từ thị trường chất xám làm phong phú thêm cho năng lực sáng tạo khoa học của Viện. Uy tín đích thực của Viện không thể nào khác hơn là được đo lường bằng những thành phẩm khoa học xứng tầm với chức năng chuyên nghiên cứu của Viện nghiên cứu khoa học.

2.2. Làm sâu sắc hơn nữa mục tiêu “Nam Bộ” trên Tạp chí của Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ

Trên có nói một lợi thế của Tạp chí Khoa học Xã hội là đa ngành. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở chữ “đa ngành” thì không đủ, rộng miên man. Phải nói ngay rằng nó là Tạp chí Khoa học Xã hội đa ngành của vùng Nam Bộ. Chính cái đối tượng nghiên cứu “Nam Bộ” mới đòi hỏi nó phải được làm sáng tỏ bởi những ngành khoa học xã hội nào. Từ thực tiễn xã hội Nam Bộ qua nghiên cứu trở về với thực tiễn xã hội Nam Bộ.

Tất nhiên Nam Bộ không phải là địa bàn nghiên cứu riêng của Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ. Và Viện ta cũng có khi cần phải nghiên cứu những vùng khác trên đất nước ta, ngoài nước ta, để nhắm vào mục tiêu làm sáng tỏ hơn nữa vấn đề khoa học xã hội vùng Nam Bộ Việt Nam.

Và để nghiên cứu có hiệu quả vùng Nam Bộ, Viện tất phải dựa vào các thế mạnh của mình. Thế mạnh là không gian sống của Nam Bộ mà chúng ta đã lẫn lộn với nó 40 năm qua. Thế mạnh là những công trình nghiên cứu Nam Bộ chúng ta đã từng đầu tư trí tuệ hàng chục năm qua. Thế mạnh là các mối quan hệ khoa học giữa Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ với TPHCM và các tỉnh thành Nam Bộ đã xây dựng được từ những ngày đầu thành lập Viện.

Ngày nay Nam Bộ đang chuyển biến nhanh thậm chí từng tháng, từng mùa qua Đổi mới, Phát triển, Hội nhập, Biến đổi khí hậu toàn cầu. Tôi nghĩ rằng các ngành Xã hội học, Kinh tế học, Đô thị học, Sử học, Dân tộc học, Luật học, Chính trị học là những công cụ có thể giúp tiếp cận những biến đổi nhanh của Nam Bộ.

Từ những lợi thế nào, sử dụng những ngành khoa học nào, lựa chọn những đề tài nghiên cứu nào, với những lực lượng cán bộ nghiên cứu chuyên nghiệp nào để tập trung nghiên cứu có hiệu quả vùng Nam Bộ thì còn phụ thuộc vào những người cầm trịch khoa học của Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ. Đó là quyết sách của lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam cũng như của lãnh đạo Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ.

3. NGUYỄN VỌNG CẢI TIẾN NỘI DUNG TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI

3.1. Nói đến Tạp chí Khoa học Xã hội không thể tách rời nó với cơ quan chủ quản của nó là Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ, trong đó sự quản lý chỉ đạo nghiên cứu về Nam Bộ là khâu quyết định tính hiệu quả, tính chất lượng khoa học của Viện cũng như của Tạp chí Khoa học Xã hội.

Nói Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ không thể tách rời nó với cơ quan quản lý cấp trên là Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, trong đó sự chỉ đạo, quản lý, phát huy tính năng động sáng tạo của Viện nhỏ, với một nguồn nhân lực chuyên nghiệp đủ sức nghiên cứu có hiệu quả vùng Nam Bộ, là khâu then chốt cho Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ hoàn thành nhiệm vụ và phát triển.

Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ đã có một bề dày lịch sử 40 năm, đang đứng chân trên vùng đất phương Nam, ở đó có TPHCM, đô thị lớn nhất nước, đóng vai trò động lực mạnh nhất trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa cả nước, có Đồng bằng sông Cửu Long,

một vùng kinh tế chiến lược đang gắn kết nông nghiệp với công nghiệp hóa, hiện đại hóa hội nhập quốc tế, khắc phục biến đổi khí hậu toàn cầu, và thắng lợi của miền Tây này chính là chỉ báo thắng lợi của cả nước đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Vì vậy Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam cần tăng cường quản lý chỉ đạo đối với Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ.

3.2. Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ nên chấp nối, củng cố chặt chẽ hơn mối quan hệ nghiên cứu với các cơ quan chức năng ở TPHCM và các tỉnh thành khác ở Nam Bộ, ở đó có nhiều trường đại học, có nhiều tổ chức quản lý và làm

khoa học, nhiều nhà nghiên cứu có trình độ và uy tín cao về khoa học xã hội. Kinh nghiệm 40 năm qua chứng minh rằng: những công trình của Viện Khoa học Xã hội gắn kết được với thực tiễn Nam Bộ thì được TPHCM và các tỉnh thành Nam Bộ hoan nghênh, hưởng ứng, sẵn sàng hỗ trợ và được đưa vào công việc phát triển Nam Bộ.

Nhân đây tôi cũng xin lưu ý Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ nên gắn bó hơn nữa với các cơ quan truyền thông đại chúng; họ chính là người quảng bá cho hoạt động khoa học và thương hiệu của Viện và của Tạp chí Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ. □